

	Nội dung đáp án	Điểm
Câu 1	Sinh viên giải thích được các ý sau:	
	Pháp luật của bất kì quốc gia nào cũng luôn thể hiện tính xã hội. Pháp luật là quy tắc ứng xử của con người, là phép đối nhân, xử thế trong quan hệ giữa người với người trong đời sống hàng ngày.	0.5
	Pháp luật xuất hiện là do yêu cầu, đòi hỏi của đời sống cộng đồng, để điều chỉnh hành vi con người, điều chỉnh các mối quan hệ xã hội.	0.25
	Pháp luật là sự mô hình hoá những nhu cầu khách quan, phổ biến trong xã hội.	0.25
	Xã hội, thông qua nhà nước, ghi nhận những cách xử sự hợp lí, khách quan, phổ biến nghĩa là những cách xử sự được cộng đồng chấp nhận, phù hợp với lợi ích và yêu cầu của cộng đồng.	0.5
	Mỗi quy định trong pháp luật được xem như kết quả của “quá trình chọn lọc tự nhiên” các cách xử sự trong xã hội. Chính vì vậy, trong thực tế người ta có thể tìm thấy những quy định pháp luật giống nhau tồn tại ở những thời đại khác nhau, trong những thể chế chính trị khác nhau.	0.5
	Pháp luật là công cụ cơ bản để tổ chức và quản lí đời sống cộng đồng nhằm thiết lập, củng cố và bảo vệ trật tự xã hội trên các lĩnh vực của đời sống.	
	Pháp luật là phương tiện để thực hiện những mục đích chung, bảo vệ những lợi ích chung, lợi ích của quốc gia, dân tộc, vì sự tồn tại và phát triển của toàn xã hội. Dưới góc độ này, pháp luật là những chuẩn mực chung của xã hội, thể hiện ý chí và phản ánh lợi ích chung của toàn xã hội.	0.25
	Pháp luật là phương tiện để giải quyết khía cạnh “xã hội” của đời sống xã hội như phòng chống và khắc phục hậu quả chiến tranh, thiên tai, phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ người lang thang, cơ nhỡ... Nói cách khác, pháp luật luôn hàm chứa các giá trị xã hội phổ biến, thuộc về con người.	0.5
	Pháp luật luôn phản ánh điều kiện kinh tế, xã hội, những quan niệm đạo đức truyền thống tốt đẹp, thuần phong mỹ tục... của dân tộc.	0.5

		0.25
	Cộng	3.5
Câu 2	Sinh viên khẳng định đúng sai và lý giải được:	
a	- Nhận định sai - Vì có những quy phạm pháp luật chỉ có một bộ phận thôi, như các quy phạm pháp luật định nghĩa, khái niệm, thì chỉ có một bộ phận là quy định. VD: Điều 385 BLDS 2015: “Hợp đồng là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự.”	0.5 1.0
b	- Nhận định sai - Với ba hình thức thực hiện pháp luật là tuân thủ pháp luật, thi hành pháp luật và sử dụng pháp luật thì mọi chủ thể đều có thể thực hiện các hình thức pháp luật này. Riêng hình thức áp dụng pháp luật thì chỉ có chủ thể mang quyền lực nhà nước mới có thẩm quyền áp dụng pháp luật.	0.5 1.0
	Cộng	3.0
Câu 3	Sinh viên trình bày các thành phần của quan hệ pháp luật, sự kiện pháp lý và loại sự kiện pháp lý trong quan hệ pháp luật	
	- Chủ thể quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Văn X (25 tuổi) và chị Trần Thị L (22 tuổi).	0.5
	- Khách thể: Cùng nhau xây dựng hạnh phúc trong đời sống hôn nhân được pháp luật bảo vệ	0.5
	- Nội dung của quan hệ pháp luật: Quyền và nghĩa vụ của anh X và chị L trong đời sống hôn và gia đình với nhau, như: quan tâm chăm sóc nhau, sinh con và nuôi dưỡng con cái, vun đắp cuộc sống gia đình về tinh thần lẫn vật chất.	1.0
	- Sự kiện pháp lý: anh X và chị L thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn và được cơ quan nhà nước cấp giấy chứng nhận kết hôn.	0.5
	- Dựa vào kết quả tác động của sự kiện pháp lý thì đây là sự kiện pháp lý làm phát sinh quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình.	0.5
	- Dựa vào ý chí thì đây là hành vi pháp lý, sự kiện pháp lý chưa động.	0.5
	Cộng	3.5
TỔNG ĐIỂM:		10.0